

Bản án số: 28/2018/HS-PT

Ngày 20-3-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đức Thọ

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Chiến

Ông Lê Quốc Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Vụ là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tố Quyên – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2018/TLPT-HS ngày 08 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Thị Tuyết M do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2018/HS-ST ngày 11-01- 2018 của Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Thị Tuyết M, tên gọi khác Y, sinh năm 1980; tại tỉnh Lâm Đồng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 2, phường N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông; chỗ ở hiện nay: Tổ 4, phường T, thị xã G, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: bán vé số; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Q sinh năm 1960 và bà Trần Thị L sinh năm 1961; chồng là Huỳnh Đình T sinh năm 1977 và 02 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2000; bị bắt tạm giữ từ ngày 07-9-2017 đến 16-9-2017; tại ngoại – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Tuyết M làm nghề bán vé số trên vỉa hè đường Nguyễn Tất T, thuộc tổ 4, phường T, thị xã G, tỉnh Đắk Nông từ tháng 07/2017. Khoảng 14 giờ 50 phút ngày 07-9-2017, Nguyễn Thị Tuyết M đánh bạc được thua bằng tiền với Ngô Quốc V và Trần Công Đ với hình thức ghi lô theo theo kết quả xổ số ngày 07-9-2017, cụ thể:

Ngô Quốc V đánh đài miền Bắc, bao 02 lô (số 29 và 99) tổng cộng 127 điểm (mỗi điểm tương đương với 22.000 đồng) tương đương số tiền 2.794.000 đồng; đánh đài Tây Ninh bao 02 lô (số 72 và 96) tổng cộng 27 điểm (mỗi điểm tương đương với 15.000 đồng) tương đương số tiền 405.000 đồng. Tổng số tiền M ghi lô cho V là 3.199.000 đồng, M bớt cho V 9.000 đồng, còn lại là 3.190.000 đồng.

Trần Công Đ đánh đài Bình Định, bao 01 lô số 22 với số điểm 150 điểm (mỗi điểm tương đương với 14.000 đồng) tương đương số tiền 2.100.000 đồng.

Ngô Quốc V và Trần Công Đ giao tiền cho Nguyễn Thị Tuyết M, M ghi phôi rồi giao cho Đ và V. Đến 15 giờ 15 phút cùng ngày, M, V và Đ bị Công an thị xã Gia Nghĩa bắt quả tang khi đang thực hiện hành vi đánh bạc như trên.

Cách thức chơi như sau: Ghi lô là hình thức đặt cược được thua bằng tiền giữa chủ lô và người chơi theo kết quả xổ số kiến thiết trong ngày. Người chơi lựa chọn đặt cược với chủ lô 02 số cuối bất kỳ từ giải đặc biệt đến giải tám với số điểm cược không giới hạn; 01 điểm lô kết quả xổ số miền Trung và miền Nam (gọi là đài miền Trung và đài miền Nam) tương đương 15.000 đồng; 01 điểm lô kết quả xổ số miền Bắc (gọi là đài miền Bắc) tương đương 22.000 đồng. Ngoài ra, chủ lô có thể giảm mức tiền để khuyến khích người chơi lô tham gia cá cược. Mức đặt cược và tỉ lệ thắng thua được tính là 01/70, tức là người chơi bao lô 01 điểm nếu thắng sẽ được số tiền 70.000 đồng, nếu thua người chơi mất toàn bộ số tiền đã bỏ ra để đánh bao lô. M sẽ ghi số lô, số điểm, số tiền, tên đài mà người chơi tham gia vào một tờ giấy (gọi là phôi). Phôi được ghi bằng cách đặt giấy than vào giữa 02 tờ giấy, sau đó viết nội dung đặt cược ở tờ giấy phía trên sẽ tạo thành 02 bản; bản gốc ghi bằng mực giao cho người chơi, bản bằng mực giấy than M giữ lại để đối chiếu. Khi có kết quả xổ số, nếu người chơi thua tức là 02 số cuối từ giải đặc biệt đến giải tám không trùng với số lô người chơi đã chọn đánh thì M được số tiền mà người chơi đã bỏ ra để đánh bao lô. Nếu người chơi thắng tức là 02 số cuối của giải bất kỳ trùng với số lô người chơi chọn đánh, thì M sẽ phải trả cho người chơi số tiền theo mức cá cược đã quy ước như trên.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2018/HS-ST ngày 11-01- 2018 của Toà án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Tuyết M phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1 Điều 248; các điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc Hội; khoản 3 Điều 7, Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Tuyết M 03 (ba) tháng tù.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 23-01-2018, bị cáo Nguyễn Thị Tuyết M kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thị Tuyết M vẫn khai nhận hành vi phạm tội của mình như tại cơ quan điều tra và phiên toà sơ thẩm, bị cáo thừa nhận Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông sau khi phân tích các chứng cứ buộc tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo không bào chữa, tranh luận gì chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo xin được hưởng án treo để có điều kiện làm việc kiếm tiền nuôi 02 con nhỏ vì hoàn cảnh gia đình của bị cáo rất khó khăn; bị cáo và chồng đều không có nghề nghiệp ổn định và đang ở nhà thuê.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2018/HS-ST ngày 11-01- 2018 của Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông đã kết án bị cáo Nguyễn Thị Tuyết M về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xét nội dung kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và xử phạt bị cáo 03 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo và chồng đều không có nghề nghiệp ổn định và phải nuôi 02 con nhỏ; bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, sau khi phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có đủ các điều kiện được hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết số: 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06-11-2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; đồng thời nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ để chấp nhận nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo.

[3]. Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Tuyết M, sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2018/HS-ST ngày 11-01- 2018 của Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa về phần hình phạt.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; các điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Tuyết M 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Đánh bạc*”, thời gian thử thách là 01 (Một) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Tuyết M cho Ủy ban nhân dân phường N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Tp. HCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNVCS - CA tỉnh Đắk Nông;
- TAND thị xã Gia Nghĩa;
- VKSND thị xã Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS thị xã Gia Nghĩa;
- CA thị xã Gia Nghĩa;
- UBND phường N, thị xã Gia Nghĩa
- Bị cáo;
- Lưu: Tổ HCTP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Ngô Đức Thọ